TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2017/HSST
Ngày 26/7/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Dựng
2. Bà Nguyễn Thị Xoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại Nhà văn hóa khu dân cư Kinh Hạ, thị trấn Kinh Môn Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2017/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Văn K, sinh năm 1988. Tên gọi khác: Không.

STQ: Thôn D, xã D, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Lê Văn H và bà Lê Thị H; Có vợ: Nguyễn Thị Thu H; Bị cáo có 01 con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Kinh Môn từ ngày 07/3/2017 đến ngày 10/3/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 10/3/2017 đến nay. Có mặt.

Người có nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1994. Vắng mặt.

ĐKHK: Thôn K, xã D, huyện K, tỉnh Hải Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 04/3/2017, Lê Văn K đi xe ô tô khách đến thành phố H mục đích mua chất ma tuý về sử dụng. Khi đến khu vực Q thuộc quận H, thành phố H, K xuống xe và đi bộ vào khu vực đường tàu gần đó, gặp và mua của một

người thanh niên không rõ tên và địa chỉ 01 túi nilon bên trong đựng ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau đó, K đi xe ô tô khách đem túi ma tuý mua được nêu trên về nhà cất giấu vào trong túi quần và treo trên mắc áo trong phòng ngủ của K. Khoảng hơn 11 giờ ngày 07/3/2017, K mặc chiếc quần đang cất giấu gói ma tuý nêu trên đi bộ đến nhà Lê Văn H, sinh năm 1995 ở thôn D, xã D, huyện K, tỉnh H và đi lên phòng ngủ của H ở trên tầng 2 ngồi chơi với H. Khoảng gần 12 giờ cùng ngày, anh Đoàn Văn Đ, sinh năm 1989 và Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1984, đều TQ: Thôn D, huyện K đi bộ đến và lên phòng ngủ của H ngồi chơi. Sau đó, H đi xuống dưới tầng 1và lấy xe đi chợ, còn K, C và anh Đ vẫn ngồi chơi ở phòng ngủ của H. Khi H ra khỏi phòng, C hỏi K nếu có ma tuý đá thì bán lại cho C 300.000 đồng. K lấy gói ma tuý trong túi quần đang mặc ra, đem chia một lượng nhỏ ma tuý cho vào túi nilon nhặt dưới nền nhà rồi đưa cho C. C cầm túi ma tuý cất vào trong túi quần và đưa cho K 300.000 đồng. K nhận tiền cất vào túi quần cùng với túi ma tuý còn lại, thì bị lực lượng công an huyện Kinh Môn trong khi làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải phía trước C đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1); thu trong túi quần bên phải phía trước K đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2) và số tiền 300.000 đồng là tiền K vừa bán chất ma túy cho C.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn K, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn thu giữ trên kệ tivi trong phòng ngủ của K 01 chiếc cân tiểu ly điện tử, K khai do một người bạn cho K, K dùng để cân lại lượng ma tuý khi mua được.

Tại bản kết luận giám định số 1176/C54(TT2) ngày 12/4/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon (mẫu ký hiệu M1) gửi giám định có trọng lượng 0,214 gam, có Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon (mẫu ký hiệu M2) gửi giám định có trọng lượng 2,138 gam, có Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: mẫu ký hiệu M1: 0,145 gam; mẫu ký hiệu M2: 1,826 gam và vỏ bao gói mẫu được niêm phong số 1176/C54(TT2).

Quá trình điều tra, Lê Văn K đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người có nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 40/VKS-HS ngày 14 tháng 6 năm 2017, VKSND huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Lê Văn K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Quá trình Tòa án đưa vụ án ra xét xử, người có nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm đã trình bày có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn K vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn

vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn K từ 30 đến 33 tháng tù, thời hạn được tính từ ngày tạm giữ. Ngoài ra quan điểm của đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lê Văn K đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Nên có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 12 giờ ngày 07/3/2017, tại thôn D, xã D, huyện K, tỉnh Hải Dương, Lê Văn K có hành vi bán trái phép 0,214 gam Methamphetamine cho Nguyễn Mạnh C và cất giấu trái phép 2,138 gam Methamphetamine trong túi quần bên phải phía trước K đang mặc, mục đích để sử dụng và để bán thì bị lực lượng công an huyện Kinh Môn phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên. Do vậy, VKSND huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Lê Văn K về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn K là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma tuý - loại độc dược gây nghiện; Xâm phạm trật tự an toàn xã hội nói chung và tại địa phận xã D nói riêng. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm mới đảm bảo tính tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo xuất thân từ thành phần lao động song không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện, trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại có hành vi mua chất ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng về hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Nhưng cũng nên xem xét đối với bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1

Điều 46 BLHS là phù hợp. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không. Song với tính chất, quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, nên cho dù có xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đến đâu, cũng cần phải buộc bị cáo cách ly xã hội trong thời gian nhất định mới đủ đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Trong vụ án này, đối với đối tượng bán chất ma tuý cho Lê Văn K, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn không đủ căn cứ để xử lý. Đối với Nguyễn Mạnh C có hành vi mua trái phép 0,214 gam Methamphetamine để sử dụng, xét thấy chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Kinh Môn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 81/QĐ-XPHC ngày 30/5/2017 đối với Cường là phù hợp.

Ngày 07/3/2017, tại nhà ở của Lê Văn H, sau khi bắt quả tang hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của Lê Văn K, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn bắt quả tang Lê Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý trong người để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can đối với H về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý để tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật nên không đặt ra việc giải quyết trong vụ án.

Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện, nhân thân của bị cáo nên không đặt ra hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ trong túi quần bên phải phía trước C đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1); thu trong túi quần bên phải phía trước K đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2) và số tiền 300.000 đồng là tiền K vừa bán chất ma túy cho C. Ngoài ra còn thu giữ của K 01 chiếc cân tiểu ly điện tử, K khai do một người bạn cho K, K dùng để cân lại lượng ma tuý khi mua được.

Xét số tiền 300.000đ là do K thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy mà có, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với những mẫu được niêm phong nêu trên, được kí hiệu M1, M2 qua kết luận giám định đều xác định có chất ma túy, đây là thuộc vật Nhà nước cấm lưu hành, cũng như 01 chiếc cân tiểu ly điện tử là công cụ để K thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu cho hủy bỏ là phù hợp.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn K 24 tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày tạm giữ 07/3/2017.

2. Về vật chứng: □p dụng điểm a,b,c khoản 1 Điều 41 BLHS; khoản 1 và điểm a,c,đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

- Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ. Tuyên tịch thu cho hủy bỏ mẫu vật có trong phong bì thư số 1176/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự, vỏ bao gói mẫu và 01 chiếc cân tiểu ly điện tử có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2017 tại Chi cục thi hành dân sự huyện Kinh Môn.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo K phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: □n xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người có nghĩa vụ liên quan. Toà án báo cho bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết, người có nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Kinh Môn;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn;
- Công an huyện Kinh Môn;
- Sở t- pháp tỉnh Hải D- ơng;
- Bị cáo; ng- ời có nghĩa vụ liên quan;
- L- u.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hiền